

Số: /NQ-HĐND

Hà Nội, ngày tháng năm 2024

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

**Về phê duyệt chủ trương đầu tư, phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư
một số dự án sử dụng vốn đầu tư công của thành phố Hà Nội**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI
KHÓA XVI, KỲ HỌP THỨ 15**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015
và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ
chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định của Chính phủ số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4
năm 2020 về hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Xét đề nghị của UBND thành phố Hà Nội tại Tờ trình số /TTr-UBND
ngày tháng năm 2024 về việc phê duyệt điều chỉnh văn kiện, phê duyệt chủ
trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công của thành
phố Hà Nội

Xét các Báo cáo thẩm tra số: /BC-KTNS ngày tháng năm 2024
của Ban Kinh tế - Ngân sách; số /BC-BĐT ngày tháng năm 2024 của
Ban Đô Thị; Số /BC-VHXXH ngày tháng năm 2024 của Ban Văn hóa –
Xã hội; Báo cáo giải trình số /BC-UBND ngày tháng năm 2024 của
UBND Thành phố và ý kiến thảo luận của các Đại biểu HĐND Thành phố.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1: Phê duyệt điều chỉnh Văn kiện dự án Hỗ trợ kỹ thuật “Chuẩn bị
dự án đầu tư Tuyến đường sắt đô thị số 3, đoạn ga Hà Nội đến Hoàng Mai và
Hỗ trợ nghiên cứu xây dựng hệ thống giao thông đô thị tích hợp cho dự án
đường sắt đô thị” (vốn không hoàn lại của ADB và EU). Ủy quyền cho UBND
Thành phố phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu của Dự án.

Điều 2. Phê duyệt chủ trương đầu tư của 21 dự án (gồm 03 dự án nhóm
A, 12 dự án nhóm B và 06 dự án nhóm C).

(Chi tiết tại các Phụ lục từ số 3 đến số 23 kèm theo)

Điều 3. Phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư của 06 dự án (05 dự án nhóm B, 01 dự án nhóm C).

(Chi tiết tại các Phụ lục từ số 24 đến số 29 kèm theo)

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân Thành phố tổ chức thực hiện Nghị quyết:

a) Chỉ đạo các đơn vị được giao nhiệm vụ Chủ đầu tư và các đơn vị liên quan thực hiện: Rà soát, chuẩn xác quy mô, nội dung đầu tư, có giải pháp đầu nối thích hợp, khớp nối đồng bộ, lựa chọn phương án, giải pháp kỹ thuật phù hợp, đảm bảo không trùng lặp và tiết kiệm, hiệu quả và tổ chức triển khai thực hiện theo quy định; xác định nguồn gốc đất đai, xây dựng phương án, kinh phí giải phóng mặt bằng đảm bảo đúng chế độ, chính sách hiện hành; trình cấp có thẩm quyền quyết định đầu tư dự án theo đúng quy định của Luật Đầu tư công và pháp luật liên quan; trong công tác lập, trình phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi dự án cần lưu ý thực hiện (hoặc giải trình việc không thực hiện) ý kiến của các sở, ngành đã đóng góp tại bước lập, trình, thẩm định, thẩm tra, phê duyệt chủ trương đầu tư dự án.

b) Chỉ đạo các sở, ngành liên quan căn cứ theo chức năng nhiệm vụ được giao: Thường xuyên rà soát tiến độ đầu tư của các dự án. Tăng cường kiểm tra nâng cao hiệu quả sử dụng vốn ngân sách tránh lãng phí, thất thoát trong quá trình đầu tư xây dựng công trình; hướng dẫn, phối hợp cùng Chủ đầu tư trong quá trình triển khai thực hiện dự án; giải quyết các thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi giúp Chủ đầu tư hoàn thành dự án đảm bảo đúng mục tiêu, tiến độ, chất lượng công trình.

c) Trong công tác xây dựng, cập nhật kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm và hàng năm cần cân đối nguồn vốn ngân sách cấp Thành phố và ngân sách cấp huyện (đối với các dự án sử dụng ngân sách cấp huyện) theo tiến độ đảm bảo hoàn thành các dự án theo thời gian thực hiện dự án đã được phê duyệt.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố, các Ban của Hội đồng nhân dân và các Tổ đại biểu, đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Hà Nội phối hợp tham gia giám sát thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội khóa XVI, kỳ họp thứ 15 thông qua ngày tháng 3 năm 2024./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Ban công tác đại biểu Quốc hội;
- VP Quốc hội, VP Chính phủ;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội Hà Nội;
- Thường trực Thành ủy; Thường trực HĐND TP;
- UBND, UB MTTQ Thành phố;
- Các Ban Đảng; các Ban HĐND Thành phố ;
- Các vị Đại biểu HĐND TP;
- Các VP: Thành ủy, Đoàn ĐBQH&HĐND TP, UBND TP;
- Các sở, ban, ngành Thành phố;
- TT HĐND, UBND các quận, huyện, thị xã;
- Công báo Thành phố; Trung tâm báo chí Thủ đô;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Ngọc Tuấn

Phụ lục 1

DANH MỤC DỰ ÁN HỖND THÀNH PHỐ PHÊ DUYỆT CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ, ĐIỀU CHỈNH CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ TẠI KỲ HỌP THỨ 15 CỦA HỖND THÀNH PHỐ KHÓA XVI, NHIỆM KỲ 2021-2026

(Kèm theo Nghị quyết số /NQ-HỖND ngày /3/2024 của Hội đồng nhân dân Thành phố)

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Dự án	Nhóm dự án			Tổng mức đầu tư				Thời gian thực hiện	Chủ đầu tư	Ghi chú
		A	B	C	Tổng số	Vốn ODA (cấp phát và vay lại)	NS Thành phố	NS cấp huyện			
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
*	Tổng cộng (A+B+C)	3	18	7	16.126.514	355.437	15.171.382	599.695			
A	Phê duyệt điều chỉnh Văn kiện		1		342.142	293.142	49.000				
I	Lĩnh vực giao thông		1		342.142	293.142	49.000				
1	Dự án Hỗ trợ kỹ thuật “Chuẩn bị dự án đầu tư Tuyến đường sắt đô thị số 3, đoạn ga Hà Nội đến Hoàng Mai và Hỗ trợ nghiên cứu xây dựng hệ thống giao thông đô thị tích hợp cho dự án đường sắt đô thị” sử dụng vốn không hoàn lại của ADB và EU		1		342.142	293.142	49.000		2022-2027	Ban Quản lý dự án đường sắt đô thị Hà Nội	Phụ lục 2
-	Vốn ODA cấp phát (gồm cả ODA không hoàn lại của ADB và EU)				293.142	293.142					
-	Vốn trong nước				49.000		49.000				
B	Phê duyệt chủ trương đầu tư	3	12	6	14.362.175		13.762.480	599.695			
B.1	Các dự án sử dụng ngân sách cấp Thành phố	3	9	2	13134235		13134235				
I	Lĩnh vực giáo dục, đào tạo		2	1	165.000		165.000				
1	Đầu tư nghề trọng điểm cấp độ quốc tế tại Trường Cao đẳng nghề Việt Nam - Hàn Quốc thành phố Hà Nội		1		95.000		95.000		2023-2025	Trường Cao đẳng nghề Việt Nam - Hàn Quốc	Phụ lục 3

TT	Dự án	Nhóm dự án			Tổng mức đầu tư				Thời gian thực hiện	Chủ đầu tư	Ghi chú
		A	B	C	Tổng số	Vốn ODA (cấp phát và vay lại)	NS Thành phố	NS cấp huyện			
2	Đầu tư nghề trọng điểm nghề cơ điện cấp độ quốc tế tại Trường Cao đẳng nghề công nghiệp Hà Nội			1	25.000		25.000		2024-2025	Trường Cao đẳng nghề công nghiệp Hà Nội	Phụ lục 4
3	Đầu tư nghề trọng điểm cấp độ quốc tế nghề điện công nghiệp tại Trường Cao đẳng Công nghệ cao Hà Nội		1		45.000		45.000		2024-2025	Trường Cao đẳng Công nghệ cao Hà Nội	Phụ lục 5
II	Lĩnh vực Văn hóa		1	1	89.622		89.622				
1	Tu bổ di tích cách mạng kháng chiến Quán cơm cụ Tắc-Cây gạo chợ Bồi			1	18.756		18.756		2023-2025	UBND huyện Đông Anh	Phụ lục 6
2	Tu bổ, tôn tạo di tích cách mạng kháng chiến Trung Giã, xã Trung Giã		1		70.866		70.866		2024-2027	UBND huyện Sóc Sơn	Phụ lục 7
III	Lĩnh vực cấp, thoát nước	2	1		6.551.592		6.551.592				
1	Dự án đầu tư xây dựng Trạm bơm Gia Thượng, hồ điều hòa và tuyến mương Thượng Thanh, quận Long Biên		1		1.003.408		1.003.408		2024-2027	UBND quận Long Biên	Phụ lục 8
2	Dự án đầu tư xây dựng Nhà máy xử lý nước thải Tây sông Nhuệ	1			2.949.929		2.949.929		2025-2030	Ban QLDA ĐTXD CT HTKT và Nông nghiệp	Phụ lục 9
3	Dự án đầu tư xây dựng Hệ thống thu gom lưu vực S1	1			2.598.255		2.598.255		2025-2030	Ban QLDA ĐTXD CT HTKT và Nông nghiệp	Phụ lục 10
IV	Lĩnh vực giao thông	1	2		5.980.613		5.980.613				
1	Dự án đầu tư cải tạo, nâng cấp đường 70 đoạn Hà Đông - Văn Điển - nút giao Tứ Hiệp	1			5.484.962		5.484.962		2024-2028		Phụ lục 11

TT	Dự án	Nhóm dự án			Tổng mức đầu tư				Thời gian thực hiện	Chủ đầu tư	Ghi chú
		A	B	C	Tổng số	Vốn ODA (cấp phát và vay lại)	NS Thành phố	NS cấp huyện			
1.1	Dự án thành phần 1.1: Bồi thường, hỗ trợ GPMB, tái định cư và di dời hạ tầng kỹ thuật xây dựng tuyến đường 70 đoạn Hà Đông - Văn Điển – nút giao Tứ Hiệp trên địa bàn quận Hà Đông				739.532		739.532		2024-2026	UBND quận Hà Đông	
1.2	Dự án thành phần 1.2: Bồi thường, hỗ trợ GPMB, tái định cư và di dời hạ tầng kỹ thuật xây dựng tuyến đường 70 đoạn Hà Đông - Văn Điển – nút giao Tứ Hiệp trên địa bàn huyện Thanh Trì				2.225.467		2.225.467		2024-2026	UBND huyện Thanh Trì	
1.3	Dự án thành phần 2: Cải tạo, nâng cấp đường 70 đoạn Hà Đông - Văn Điển - nút giao Tứ Hiệp				2.519.963		2.519.963		2024-2028	Ban Quản lý dự án ĐTXD CTGT TP	
2	Cải tạo, nâng cấp tuyến đường từ cầu Đồng Quang đi khu di tích đền Hạ huyện Ba Vì và kết nối tỉnh Hòa Bình		1		310.251		310.251		2024-2026	UBND huyện Ba Vì	Phụ lục 12
3	Xây dựng mở rộng đường gom đoạn qua khu công nghiệp hỗ trợ Nam Hà Nội, huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội		1		185.400		185.400		2024-2025	UBND huyện Phú Xuyên	Phụ lục 13
V	Lĩnh vực xã hội		1		124.460		124.460				
1	Nâng cấp tổng thể Trường Trung cấp nghề Giao thông công chính Hà Nội		1		124.460		124.460		2024-2026	Ban QLDA ĐTXD công trình dân dụng Thành phố	Phụ lục 14
VI	Lĩnh vực HTKT tái định cư		2		222.948		222.948				
1	Dự án Xây dựng HTKT khu tái định cư tại thôn Văn Quán, xã Văn Khê, huyện Mê Linh (phục vụ GPMB dự án: Xây dựng tuyến đường Tiên Phong - Tự Lập, huyện Mê Linh (Giai đoạn 1) B= 48m và Dự án: Xây dựng trạm bơm Văn Khê và hệ thống kênh tiêu ra sông Hồng trên địa bàn huyện Mê Linh)		1		94.883		94.883		2024-2026	UBND huyện Mê Linh	Phụ lục 15

TT	Dự án	Nhóm dự án			Tổng mức đầu tư				Thời gian thực hiện	Chủ đầu tư	Ghi chú
		A	B	C	Tổng số	Vốn ODA (cấp phát và vay lại)	NS Thành phố	NS cấp huyện			
2	Xây dựng HTKT khu tái định cư tại thôn Mạch Trữ, xã Chu Phan, huyện Mê Linh (phục vụ GPMB dự án: Xây dựng tuyến đường nối từ đường 23B đi Cảng Chu Phan, huyện Mê Linh (B=22,5m) và Dự án: Xây dựng đường hành lang chân đê tả sông Hồng đoạn thuộc địa phận huyện Mê Linh)		1		128.065		128.065		2024 - 2026	UBND huyện Mê Linh	Phụ lục 16
B.2	Các Dự án sử dụng 02 nguồn ngân sách (cấp Thành phố và cấp huyện)		1		692.115		628.245	63.870			
I	Lĩnh vực giáo dục, đào tạo		1		692.115		628.245	63.870			
1	Trường liên cấp tại huyện Thạch Thất		1		692.115		628.245	63.870	2024-2027	UBND huyện Thạch Thất	Phụ lục 17
B.3	Các Dự án sử dụng ngân sách cấp huyện		2	4	535.825			535.825			
I	Lĩnh vực văn hóa		1	2	292.781			292.781			
1	Tu bổ, tôn tạo di tích Đình Mạch Tràng			1	29.593			29.593	2024-2026	UBND huyện Đông Anh	Phụ lục 18
2	Tu bổ, tôn tạo cụm di tích cách mạng kháng chiến Nhà bà Hai Vẽ và nhà cụ Nguyễn Thị An, phường Phú Thượng			1	6.190			6.190	2024-2026	UBND quận Tây Hồ	Phụ lục 19
3	Xây dựng Công viên di sản kết hợp quản trường và công trình công cộng tại khu vực di tích thành Cổ Loa		1		256.998			256.998	2024-2027	UBND huyện Đông Anh	Phụ lục 20
II	Lĩnh vực giao thông		1	2	243.044			243.044			
1	Dự án Cải tạo hệ phố Nguyễn Tri Phương			1	12.238			12.238	2024-2025	UBND quận Ba Đình	Phụ lục 21
2	Dự án Cải tạo hệ phố Núi Trúc và hệ phố Nam Cao			1	6.985			6.985	2024-2025	UBND quận Ba Đình	Phụ lục 22

TT	Dự án	Nhóm dự án			Tổng mức đầu tư				Thời gian thực hiện	Chủ đầu tư	Ghi chú
		A	B	C	Tổng số	Vốn ODA (cấp phát và vay lại)	NS Thành phố	NS cấp huyện			
3	Dự án Cải tạo hệ thống thoát nước và chỉnh trang hai bên tuyến đường quốc lộ 32 và tỉnh lộ 418 đoạn khu trung tâm huyện Phúc Thọ		1		223.821			223.821	2024-2026	UBND huyện Phúc Thọ	Phụ lục 23
C	Phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư (các dự án sử dụng ngân sách Thành phố)		5	1	1.422.197	62.295	1.359.902				
I	Lĩnh vực thủy lợi			1	45.556		45.556				
1	Cải tạo, nâng cấp hệ thống tưới Vàng - Dương Xá, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội			1	45.556		45.556		2022-2025	UBND huyện Gia Lâm	Phụ lục 24
II	Lĩnh vực giao thông		5		1.376.641	62.295	1.314.346				
1	Dự án Cải tạo, nâng cấp đường tỉnh 422 đoạn từ dốc Liên Hà đến Quốc lộ 32, huyện Đan Phượng		1		161.372		161.372		2019-2026	UBND huyện Đan Phượng	Phụ lục 25
2	Dự án Hoàn thiện và khớp nối HTKT khu 7,2 ha vĩnh phúc		1		203.597		203.597		2020-2024	UBND quận Ba Đình	Phụ lục 26
3	Cải tạo, nâng cấp tuyến tỉnh lộ 424 đoạn từ Đỗ Xá - Quan Sơn (ngã 5 Tê Tiêu) đến đập tràn cầu Dâm, huyện Mỹ Đức		1		293.839		293.839		2024-2026	UBND huyện Mỹ Đức	Phụ lục 27
4	Dự án Đường nối Quốc lộ 32 với Quốc lộ 21A thuộc địa bàn huyện Phúc Thọ và thị xã Sơn Tây, Tỉnh lộ 416		1		572.388		572.388		2024 - 2027	UBND huyện Phúc Thọ	Phụ lục 28
5	Dự án Hỗ trợ chủ đầu tư quản lý dự án tuyến đường sắt đô thị thí điểm thành phố Hà Nội, đoạn Nhổn - Ga Hà Nội		1		145.445	62.295	83.150		2016-2027	Ban Quản lý dự án đường sắt đô thị Hà Nội	Phụ lục 29